

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Trung tâm dịch vụ kho vận Logistics Quý Phước tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước (đợt 3)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá đất các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại Tờ trình số 197/TTr-HĐBT ngày 10/11/2021 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 960/TTr-TNMT ngày 19/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp và tài sản gắn liền với đất cho cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Trung tâm dịch vụ kho vận Logistics Quý Phước tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước (đợt 3), với nội dung cụ thể như sau:

1. Giá trị bồi thường, hỗ trợ cho 11 hộ dân; chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) và chi phí dự phòng cưỡng chế (phần diện tích đất thu hồi nằm trong mặt

bảng của dự án) là **466.729.576 đồng** (*Bốn trăm sáu mươi sáu triệu, bảy trăm hai mươi chín nghìn, năm trăm bảy mươi sáu đồng*), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ: 456.682.560 đồng.
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 9.133.651 đồng.
- Chi phí dự phòng tổ chức cưỡng chế: 913.365 đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này)

2. Giá trị bồi thường, hỗ trợ cho 03 hộ dân; chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) và chi phí dự phòng cưỡng chế (phần diện tích đất thu hồi nằm ngoài ranh giới GPMB của dự án) là **549.910.351 đồng** (*Năm trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm mười nghìn đồng, ba trăm năm mươi một đồng*), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ: 538.072.750 đồng.
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 10.761.455 đồng.
- Chi phí dự phòng tổ chức cưỡng chế: 1.076.146 đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 02 kèm theo Quyết định này)

3. Bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ cho 01 hộ dân; chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) và chi phí dự phòng cưỡng chế là: **26.450.995 đồng** (*Hai mươi sáu triệu, bốn trăm năm mươi nghìn, chín trăm chín mươi lăm đồng*), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ: 25.881.600 đồng.
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 517.632 đồng.
- Chi phí dự phòng tổ chức cưỡng chế: 41.763 đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 03 kèm theo Quyết định này)

* Nguồn vốn thực hiện: Vốn ứng trước của Công ty TNHH Thương mại Quý Phước.

Điều 2. Giao Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Quý Phước và các hộ dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục số 01**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BÒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO 11 HỘ DÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHO VẬN LOGICSTICS QUÍ PHƯỚC TẠI XÃ PHƯỚC LỘC, HUYỆN TUY PHƯỚC (ĐỢT 3)***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị BT, HT (đồng)
1	Trần Thị Tòng (chết) con Lê Thị Mỹ Thành (ĐDKK)	Thôn Quang Hy, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	130.062.000
2	Nguyễn Công Phụng	Thôn Hanh Quang, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	12.000.000
3	Nguyễn Thị Tuấn	Thôn Quang Hy, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	20.705.125
4	Nguyễn Kỳ	Thôn Quang Hy, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	7.631.000
5	Phạm Xuân Dù	Thôn Quang Hy, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	17.712.575
6	Hồ Thị Bé	Thôn Quang Hy, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	15.540.000
7	Nguyễn Thành Minh	Thôn Trung Thành, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	64.055.720
8	Huỳnh Công Nghĩa	Thôn Lộc Thượng, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước	96.980.840
9	Lê Đức Dur	Tổ 3, KV 1, phường Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	62.160.000
10	Nguyễn Tấn Tài	Thôn Quang Hy, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	11.100.000
11	Nguyễn Thị Minh Tâm	Thôn Quang Hy, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	18.735.300
II	Tổng giá trị BT, HT		456.682.560
III	Chi phí phục vụ GPMB (2%)		9.133.651
IV	Chi phí phục vụ cưỡng chế		913.365
V	Tổng cộng		466.729.576

Phụ lục số 02

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO 03 HỘ DÂN CÓ DIỆN TÍCH NẪM NGOÀI RANH GIỚI GPMB CỦA DỰ ÁN TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHO VẬN LOGICSTICS QUÍ PHƯỚC TẠI XÃ PHƯỚC LỘC, HUYỆN TUY PHƯỚC (ĐỢT 3)

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị BT, HT (đồng)
1	Phạm Xuân Ngự vợ Ma Thị Hoa	Thôn Quang Hy, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	170.439.750
2	Lê Thị Cẩn con Trương Minh Tín (ĐDKK)	Thôn Vĩnh Hy, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	223.228.500
3	Nguyễn Thị Năm con Lê Sinh Ngọc (ĐDKK)	Thôn Vĩnh Hy, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	144.404.500
II	Tổng giá trị BT, HT		538.072.750
III	Chi phí phục vụ GPMB (2%)		10.761.455
IV	Chi phí phục vụ cưỡng chế		1.076.146
V	Tổng cộng		549.910.351

Phụ lục số 03

**BẢNG TỔNG HỢP BỔ SUNG GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO 01 HỘ DÂN BỊ
ẢNH HƯỞNG DO GPMB ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHO VẬN
LOGICSTICS QUÍ PHƯỚC TẠI XÃ PHƯỚC LỘC, HUYỆN TUY PHƯỚC (ĐỢT 3)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị BT, HT (đồng)
1	Phạm Xuân Ngự, vợ Ma Thị Hoa	Thôn Quang Hy, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	25.881.600
II	Tổng BT, HT bổ sung		25.881.600
III	Chi phí phục vụ GPMB (2%)		517.632
IV	Chi phí phục vụ cưỡng chế		51.763
V	Tổng cộng		26.450.995